

Số: 06/2022/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;
Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;
Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
Xét Tờ trình số 70/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 381/BC-BKTNS ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung mục IV phụ lục I, mục IV phụ lục II kèm theo khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020

của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung mục IV Phụ lục I như sau:

Số TT	Loại hồ sơ	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)
IV	CẤP BIẾN ĐỘNG GIẤY CHỨNG NHẬN		
1	Cấp mới Giấy chứng nhận		
1.1	Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	410.000
1.2	Cấp giấy chứng nhận về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	450.000
1.3	Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	560.000
1.4	Cấp giấy chứng nhận do thay đổi thông tin	Hồ sơ/Thửa/GCN	240.000
2	Chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp		
2.1	Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	350.000
2.2	Chứng nhận biến động về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	370.000
2.3	Chứng nhận biến động đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	460.000
2.4	Chứng nhận do thay đổi thông tin	Hồ sơ/Thửa/GCN	150.000

2. Sửa đổi, bổ sung mục IV Phụ lục II như sau:

Số TT	Loại hồ sơ	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)
IV	CẤP BIẾN ĐỘNG GIẤY CHỨNG NHẬN		
1	Cấp mới Giấy chứng nhận		
1.1	Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	870.000
1.2	Cấp giấy chứng nhận về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	910.000
1.3	Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	1.100.000
1.4	Cấp giấy chứng nhận do thay đổi thông tin	Hồ sơ/Thửa/GCN	720.000
2	Chứng nhận biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp		
2.1	Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	750.000
2.2	Chứng nhận biến động về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	750.000

Số TT	Loại hồ sơ	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)
2.3	Chứng nhận biến động đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	950.000
2.4	Chứng nhận thay đổi thông tin	Hồ sơ/Thửa/GCN	430.000

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2022. / *phuu*

Nơi nhận: *phuu*

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính Phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Vụ Pháp chế Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Thái Bảo